

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2018/ HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 5 - 2018.

V/v “ *Tranh chấp ly hôn* ”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hoa.

2. Bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thiên Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ông Châu Văn H**, sinh năm: 1958. (có mặt).

Địa chỉ: Số 23E tổ 3, Kp.L, TT.LĐ, huyện LĐ, tỉnh B.

- Bị đơn: **Bà Phạm Thị L**, sinh năm: 1966. (có mặt).

Địa chỉ: Số 23E tổ 3, Kp.L, TT.LĐ, huyện LĐ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông Châu Văn H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Châu Văn H và bà Phạm Thị L chung sống với nhau vào năm 1984, có đăng ký kết hôn tại UBND xã LĐ, huyện LĐ, tỉnh Đ (nay là TT.LĐ, huyện LĐ, tỉnh B), ông H và bà L tự nguyện chung sống không bị ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vào khoảng năm 2012 ông H làm ăn có vay nợ thiếu tiền của người khác, ông H chỉ nói với bà L là tiền hùn vốn làm ăn với anh em bị thất bại chứ không nói cụ thể cho bà L biết việc làm ăn như thế nào, từ đó bà L thường xuyên hay khó chịu, căng thẳng và

xúc phạm ông H, mặc dù sau này ông Hưởng đã trả hết nợ nhưng bà L vẫn hay nhắc lại chuyện ông H thiếu nợ, nhiều ngày như thế ông H không chịu đựng được, nên vợ chồng hay gây gổ cãi nhau và đã sống ly thân từ năm 2012 đến nay mà không hàn gắn lại mối quan hệ tình cảm. Hiện nay ông H và bà L vẫn sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm tới ai nữa. Nay, ông H không còn tình cảm với bà L nữa nên yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Ông H và bà L có 02 người con chung là: Châu Thành Hu, sinh năm: 1985 và Châu Thị Thanh H1, sinh năm: 1990. Hiện nay 02 cháu đều đã trên 18 tuổi và có gia đình riêng, ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông H và bà L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Phạm Thị L trình bày:

- Về mối quan hệ hôn nhân: Bà L thống nhất với lời trình bày của ông H về quá trình đăng ký kết hôn, chung sống vợ chồng. Bà L và ông H chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông H không minh bạch trong kinh tế gia đình, ông H không giải thích cho bà L biết được vì sao tự nhiên không đưa tiền cho bà L chi tiêu sinh hoạt gia đình và thiếu nợ của người khác, ông H chỉ nói “Mở tiệm tạp hóa”, bà L có hỏi thì ông H không giải thích, sau đó mặc dù ông H tự bỏ tiền ra để trả nợ, nhưng từ đó vợ chồng cũng sống ly thân cho đến nay, đã nhiều lần bà L mong ông H hối hận và xin lỗi về chuyện không minh bạch trong tài chính để vợ chồng quay lại chung sống, nhưng ông H không có ý kiến gì mà lại còn có cảm tình với người phụ nữ khác, do đó đến nay vợ chồng không hàn gắn tình cảm lại được.

Nay, ông H yêu cầu ly hôn thì bà L không đồng ý ly hôn, vì bà L còn tình cảm với ông H và vẫn chờ một câu xin lỗi của ông H để vợ chồng hàn gắn đoàn tụ, nương tựa nhau tuổi già.

- Về con chung: Bà L và ông H có 02 người con chung là: Châu Thành Hu, sinh năm: 1985 và Châu Thị Thanh H1, sinh năm: 1990. Hiện nay 02 cháu đều đã trên 18 tuổi và có gia đình riêng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình giải quyết vụ án, xác định việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX và nguyên đơn và bị đơn tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; 02 con chung đã trên 18 tuổi, phát triển bình thường nên không xét đến; Tài sản chung và nợ chung ông H và bà L không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Châu Văn H yêu cầu ly hôn với bà Phạm Thị L, bà L hiện đang cư trú tại huyện Long Điền, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Châu Văn H và bà Phạm Thị L chung sống và đăng ký kết hôn vào năm 1984 trên cơ sở tự nguyện, do đó hôn nhân giữa ông H và bà L là hợp pháp. Ông H và bà L chung sống với nhau hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do việc ông H hùn vốn làm ăn kinh tế với người khác mà không nói cho bà L biết nên bà L cho rằng ông H không minh bạch trong chi tiêu kinh tế gia đình, từ đó vợ chồng xích mích gây gổ cãi nhau, làm cho đời sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay. Nay, ông H không còn tình cảm với bà L nữa nên nhất quyết yêu cầu ly hôn, còn bà L không đồng ý ly hôn vì vẫn chờ một câu xin lỗi của ông H để vợ chồng hàn gắn đoàn tụ, nương tựa nhau tuổi già.

Hội đồng xét xử xét thấy, đời sống hôn nhân của vợ chồng phải được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, cả hai vợ chồng đều phải có tình cảm yêu thương nhau. Tuy hiện nay ông H và bà L vẫn đang sống chung một nhà, có thời gian gặp nhau để nói chuyện hàn gắn tình cảm, nhưng từ năm 2012 đến nay ông bà không ai quan tâm tới ai nữa và cũng không hàn gắn được tình cảm vợ chồng, hơn nữa ông H không còn tình cảm yêu thương đối với bà L, điều này cho thấy mâu thuẫn giữa ông H và bà L là có thật và trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương tôn trọng nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở để cho ông H ly hôn với bà L.

- Về con chung: Ông H và bà L có 02 người con chung là: Châu Thành Hu, sinh năm: 1985 và Châu Thị Thanh H1, sinh năm: 1990. Hiện nay 02 cháu đều đã trên 18 tuổi và có gia đình riêng, ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Về tài sản chung: Ông H và bà L tự thỏa thuận, nên HĐXX không xem xét.

- Về nợ chung: Ông H và bà L xác định không có, nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Châu Văn H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Châu Văn H được ly hôn với bà Phạm Thị L.
2. Về con chung: Ông H và bà L có 02 người con chung là: Châu Thành Hu, sinh năm: 1985 và Châu Thị Thanh H1, sinh năm: 1990. Hiện nay 02 cháu đều đã trên 18 tuổi nên không xét đến.
3. Về tài sản chung: Ông H và bà L tự thỏa thuận nên không xét đến.
4. Về nợ chung: Không có nên không xét đến.
5. Về án phí: Ông Châu Văn H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp theo biên lai thu số 0000701 ngày 24/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, ông H đã nộp đủ. Bà Phạm Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/5/2018), các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Long Điền;
- UBND TT.Long Điền;
- TAND tỉnh BRVT;
- THADS H.Long Điền
- Lưu hồ sơ vụ án; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Dung